

BIÊN BẢN NHẬN HÀNG PO-192747

13/06/2026

Khách hàng: VIN-919 WINCOMMERCE- XDOCK

Nhà cung cấp: 2003606 NGOC THOM-C

Nhiệt độ yêu cầu:

Giờ xe đến:

Loại hàng: HÀNG MÁT

Số xe:

Giờ nhận hàng:

Loại xe giao hàng:

Nhiệt độ trong xe ngay khi mở cửa xe:

°C

Nhiệt độ kiện hàng ngẫu nhiên:

°C

Nếu nhiệt độ kiện hàng không đạt yêu cầu thì SCS chỉ nhận hàng, nhà cung cấp hoàn toàn chịu trách nhiệm nếu hư hỏng xảy ra trong quá trình vận chuyển:

Đồng ý ☐ Không đồng ý ☐

Tình trạng kiện hàng: Thùng rách ☐ Hư hỏng ☐ Mùi hôi ☐ Bẩn ☐ Móp méo ☐ Ướt, chảy nước ☐

Mã hàng	Tên hàng	Mã kho	Tên kho	Số SO	Nhận hàng thực tế					Ghi chú
					Net(kgs)	Gross	Thùng	Khay2.5	Khay1.6	
22	CROSS DOCKING - C	1642	WM Trần Phú	4191072568	✓	6.0	6.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	2952	WM+ KHA 8B Dã Tư	4191111405	✓	6.1	6.1	1		
22	CROSS DOCKING - C	2AFV	WM+ KHA 9T (tầng 1	4191111429	✓	5.1	5.1	1		
22	CROSS DOCKING - C	2AJC	WM+ BTE TBĐ 75 N	4191109732	✓	4.3	4.3	1		
22	CROSS DOCKING - C	2AKX	WM+ TVH 172 Đường	4191109774	✓	3.9	3.9	1		
22	CROSS DOCKING - C	3234	WM+ KHA 124B Ch	4191111497	✓	4.5	4.5	1		
22	CROSS DOCKING - C	3458	WM+ KHA 174 Điện	4191111501	✓	4.2	4.2	1		
22	CROSS DOCKING - C	3748	WM+ KHA Lô 232 K	4191111510	✓	5.3	5.3	1		
22	CROSS DOCKING - C	4075	WM+ KHA 69 Trườn	4191111536	✓	3.9	3.9	1		
22	CROSS DOCKING - C	4501	WM+ CTO13-15 Xu	4191072650	✓	4.6	4.6	1		
22	CROSS DOCKING - C	4962	WM+ CMU 128 hẻm	4191110100	✓	4.0	4.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	4963	WM+ CMU 81 Hùng	4191110101	✓	4.0	4.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	5046	WM+ CMU 418 Trần	4191110154	✓	3.9	3.9	1		
22	CROSS DOCKING - C	5059	WM+ BTE 80 Nguyễn	4191110155	✓	4.1	4.1	1		
22	CROSS DOCKING - C	5103	WM+ LAN 218/2 Ấp	4191110156	✓	4.8	4.8	1		
22	CROSS DOCKING - C	5106	WM+ BTE 298F Khu	4191110157	✓	4.1	4.1	1		
22	CROSS DOCKING - C	5107	WM+ BTE 401B Ng	4191110158	✓	4.1	4.1	1		
22	CROSS DOCKING - C	5118	WM+ BTE 261K Đưc	4191110159	✓	4.5	4.5	1		
22	CROSS DOCKING - C	5127	WM+ BTE 63/2 Pha	4191110160	✓	3.9	3.9	1		
22	CROSS DOCKING - C	5164	WM+ TVH 28-29 Hù	4191110204	✓	5.5	5.5	1		
22	CROSS DOCKING - C	5172	WM+ TVH 142A Ng	4191110205	✓	5.5	5.5	1		
22	CROSS DOCKING - C	5211	WM+ TVH 491 Nguy	4191110210	✓	4.3	4.3	1		
22	CROSS DOCKING - C	5213	WM+ BTE 116A1 Tr	4191110212	✓	4.1	4.1	1		
22	CROSS DOCKING - C	5237	WM+ CMU 168 Lý T	4191110284	✓	3.9	3.9	1		
22	CROSS DOCKING - C	5242	WM+ TVH 363 khó	4191110286	✓	4.8	4.8	1		
22	CROSS DOCKING - C	5243	WM+ TVH 214 Lê Lọ	4191110287	✓	4.8	4.8	1		
22	CROSS DOCKING - C	5276	WM+ TVH 57 Đồng	4191110289	✓	4.1	4.1	1		
22	CROSS DOCKING - C	5356	WM+ BTE 600B1 N	4191110291	✓	4.1	4.1	1		
22	CROSS DOCKING - C	5462	WM+ CMU 13 Đoàn	4191110341	✓	4.1	4.1	1		
22	CROSS DOCKING - C	5476	WM+ CMU 127 Ngu	4191110342	✓	4.8	4.8	1		
22	CROSS DOCKING - C	5477	WM+ CMU 69 Phạm	4191110343	✓	4.8	4.8	1		
22	CROSS DOCKING - C	5498	WM+ TVH 120 Trần	4191110394	✓	4.8	4.8	1		
22	CROSS DOCKING - C	5719	WM+ KHA 19 Đường	4191116155	✓	4.0	4.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	5902	WM+ KHA 155 đườn	4191111652	✓	5.2	5.2	1		
22	CROSS DOCKING - C	6010	WM+ CMU 758 đườn	4191110446	✓	4.1	4.1	1		
22	CROSS DOCKING - C	6192	WM+ TGG 6A Nguyễn	4191110453	✓	4.1	4.1	1		
22	CROSS DOCKING - C	6206	WM+ TGG 2 đường	4191110494	✓	4.1	4.1	1		
22	CROSS DOCKING - C	6216	WM+ TVH 320A Phạ	4191110496	✓	4.8	4.8	1		
22	CROSS DOCKING - C	6286	WM+ KHA Lô 98 - 9	4191111674	✓	5.2	5.2	1		
22	CROSS DOCKING - C	6339	WM+ CMU 10 Lê Hồ	4191110544	✓	4.1	4.1	1		
22	CROSS DOCKING - C	6411	WM+ TGG 48 Đường	4191110549	✓	3.9	3.9	1		
22	CROSS DOCKING - C	6487	WM+ LAN 128 Phướ	4191110553		4.1	4.1	1		
22	CROSS DOCKING - C	6499	WM+ LAN 74 Đường	4191110604	✓	4.8	4.8	1		
22	CROSS DOCKING - C	6514	WM+ KHA 12D Võ T	4191111717	✓	5.8	5.8	1		

22	CROSS DOCKING - C	6550	WM+ TGG 1 Võ Tha	4191110613	✓	4.1	4.1	1
22	CROSS DOCKING - C	6827	WM+ TGG 147A Trà	4191110801	✓	3.9	3.9	1
22	CROSS DOCKING - C	6833	WM+ CMU 315 Lý T	4191110876	✓	4.1	4.1	1
TOTAL:						211.20	211.20	47
GRAND TOTAL:						211.20	211.20	47

SCSVN

**Lưu ý: nhà cung cấp phải niêm phong
thùng hàng khi gửi tới kho lạnh Lineage
Logistics Việt Nam**

Nhà cung cấp/ NVC

(Kí, ghi rõ họ tên và số điện thoại)
Tất cả các thùng hàng đã được kiểm
tra niêm phong



BIÊN BẢN NHẬN HÀNG PO-192787

15/06/2026

Khách hàng: VIN-919 WINCOMMERCE- XDCK

Nhà cung cấp: 2003606 NGOC THOM-C

Nhiệt độ yêu cầu:

Giờ xe đến:

Loại hàng: HÀNG MÁT

Số xe:

Giờ nhận hàng:

Loại xe giao hàng:

Nhiệt độ trong xe ngay khi mở cửa xe:

°C

Nhiệt độ kiện hàng ngẫu nhiên:

°C

Nếu nhiệt độ kiện hàng không đạt yêu cầu thì SCS chỉ nhận hàng, nhà cung cấp hoàn toàn chịu trách nhiệm nếu hư hỏng xảy ra trong quá trình vận chuyển:

Đồng ý ☐ Không đồng ý ☐

Tình trạng kiện hàng: Thùng rách ☐ Hư hỏng ☐ Mùi hôi ☐ Bẩn ☐ Móp méo ☐ Ướt, chảy nước ☐

Mã hàng	Tên hàng	Mã kho	Tên kho	Số SO	Nhận hàng thực tế					Ghi chú
					Net(kgs)	Gross	Thùng	Khay2.5	Khay1.6	
22	CROSS DOCKING - C	1636	WM Cao Lãnh	4191172968	✓	12.9	12.9	1		
22	CROSS DOCKING - C	2A18	WM+ BPC 47 Lê Du	4191109253	✓	4.1	4.1	1		
22	CROSS DOCKING - C	2A32	WM+ BPC 847 Tôn	4191109724	✓	4.2	4.2	1		
22	CROSS DOCKING - C	2AB7	WM+ STG 4-6 Paste	4191109725		3.8	3.8	1		
22	CROSS DOCKING - C	2ACY	WM+ NTN 34 - 36 T	4191109727	✓	5.5	5.5	1		
22	CROSS DOCKING - C	2AGI	WM+ BTN 321D Ng	4191111437	✓	4.2	4.2	1		
22	CROSS DOCKING - C	2AH6	WM+ BTN 88 Thống	4190987791-4191109731	✓	7.4	7.4	1		
22	CROSS DOCKING - C	2AK8	WM+ NTN K1 KĐT	4191109733	✓	7.4	7.4	1		
22	CROSS DOCKING - C	2ANO	WM+STG TĐ 195-T	4191109775		3.6	3.6	1		
22	CROSS DOCKING - C	2AO2	WM+ BTN 55A Qua	4191109776	✓	5.2	5.2	1		
22	CROSS DOCKING - C	2AQT	WM+ STG Đường từ	4191109778	✓	3.8	3.8	1		
22	CROSS DOCKING - C	2BIO	WM+ LDG 407 Nguy	4191109779	✓	4.2	4.2	1		
22	CROSS DOCKING - C	4609	WM+ DTP 163 Tôn	4191110095	✓	3.8	3.8	1		
22	CROSS DOCKING - C	4674	WM+ DTP 669-671	4191110096	✓	3.8	3.8	1		
22	CROSS DOCKING - C	4675	WM+ DTP 74 Phạm	4191110097	✓	3.9	3.9	1		
22	CROSS DOCKING - C	4687	WM+ BTN 44-46 Phê	4191111574	✓	3.5	3.5	1		
22	CROSS DOCKING - C	4727	WM+ DLK 152 Phạm	4191111577	✓	3.8	3.8	1		
22	CROSS DOCKING - C	4773	WM+ DLK 211 Mai	4191111598	✓	4.1	4.1	1		
22	CROSS DOCKING - C	4788	WM+ STG 80 Tôn Đ	4191110098	✓	3.6	3.6	1		
22	CROSS DOCKING - C	4802	WM+ STG 62 đường	4191110099	✓	6.4	6.4	1		
22	CROSS DOCKING - C	4938	WM+ BTN 213 Nguy	4191116152	✓	3.9	3.9	1		
22	CROSS DOCKING - C	5017	WM+ DTP 98 Lê Lợi	4191110102	✓	3.5	3.5	1		
22	CROSS DOCKING - C	5149	WM+ NTN 42C Đườn	4191110162	✓	6.0	6.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	5151	WM+ NTN 117 Cây	4191110163	✓	5.5	5.5	1		
22	CROSS DOCKING - C	5193	WM+ NTN 10 Nguyễ	4191110207	✓	5.2	5.2	1		
22	CROSS DOCKING - C	5200	WM+ NTN 143 Hải T	4191110208	✓	6.4	6.4	1		
22	CROSS DOCKING - C	5201	WM+ NTN 95 Trườn	4191110209	✓	4.5	4.5	1		
22	CROSS DOCKING - C	5253	WM+ STG 177 Nguy	4191110288	✓	4.1	4.1	1		
22	CROSS DOCKING - C	5299	WM+ NTN 111 Lê Lc	4191110290	✓	4.0	4.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	5357	WM+ NTN 160-162	4191110292	✓	5.5	5.5	1		
22	CROSS DOCKING - C	5358	WM+ NTN 9B Nguyễ	4191110293	✓	5.5	5.5	1		
22	CROSS DOCKING - C	5424	WM+ DLK 168-170	4191111614	✓	5.1	5.1	1		
22	CROSS DOCKING - C	5435	WM+ STG 491 Lê H	4191110338		3.8	3.8	1		
22	CROSS DOCKING - C	5450	WM+ STG 176 Lê H	4191110340	✓	5.7	5.7	1		
22	CROSS DOCKING - C	5550	WM+ STG 78 Mạc Đ	4191110397	✓	5.7	5.7	1		
22	CROSS DOCKING - C	6572	WM+ BPC 82 Đình	4191110676	✓	4.0	4.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	6609	WM+ BPC 195 DT7	4191110678	✓	4.4	4.4	1		
22	CROSS DOCKING - C	6617	WM+ BPC 02 Trần P	4191110681	✓	3.7	3.7	1		
22	CROSS DOCKING - C	6748	WM+ STG 133 Trươ	4191110795	✓	3.8	3.8	1		
TOTAL:						189.50	189.50	39		

BIÊN BẢN NHẬN HÀNG PO-192879

16/06/2026

Khách hàng: VIN-919 WINCOMMERCE- XDCK

Nhà cung cấp: 2003606 NGOC THOM-C

Nhiệt độ yêu cầu:

Giờ xe đến:

Loại hàng: HÀNG MÁT

Loại xe giao hàng:

Số xe: 59V2-81634

Giờ nhận hàng:

Giờ kết thúc: 16/06/2026 11:32:00

Nhiệt độ trong xe ngay khi mở cửa xe:

°C

Nhiệt độ kiện hàng ngẫu nhiên:

°C

Nếu nhiệt độ kiện hàng không đạt yêu cầu thì SCS chỉ nhận hàng, nhà cung cấp hoàn toàn chịu trách nhiệm nếu hư hỏng xảy ra trong quá trình vận chuyển:

Đồng ý ☐ Không đồng ý ☐

Tình trạng kiện hàng: Thùng rách ☐ Hư hỏng ☐ Mùi hôi ☐ Bẩn ☐ Móp méo ☐ Ướt, chảy nước ☐

Mã hàng	Tên hàng	Mã kho	Tên kho	Số SO	Nhận hàng thực tế					Ghi chú
					Net(kgs)	Gross	Thùng	Khay2.5	Khay1.6	
22	CROSS DOCKING - C	1617	WM Bảo Lộc	4191255172 ✓	4.3	4.3	1			
22	CROSS DOCKING - C	1703	WM Trần Huỳnh	4191254733 ✓	4.2	4.2	1			
22	CROSS DOCKING - C	1705	WM Gateway Vũng	4191219523 ✓	5.3	5.3	1			
22	CROSS DOCKING - C	1707	WM Đức Trọng	4191212497 ✓	6.8	6.8	1			
22	CROSS DOCKING - C	2AGL	WM+ LDG 58 Bùi T	4191111441 ✓	5.3	5.3	1			
22	CROSS DOCKING - C	2AHV	WM+ CTO 8C/1 Đườ	4191213151 ✓	5.7	5.7	1			
22	CROSS DOCKING - C	2AKY	WM+ LDG 40 Phù Đ	4191111467 ✓	6.7	6.7	1			
22	CROSS DOCKING - C	2APG	WM+ LDG 228 Pha	4191111473 ✓	5.9	5.9	1			
22	CROSS DOCKING - C	3050	WM+ CTO 119-121	4191236919 ✓	3.7	3.7	1			
22	CROSS DOCKING - C	3771	WM+ CTO Số 2 Trần	4191160507 ✓	5.0	5.0	1			
22	CROSS DOCKING - C	3902	WM+ CTO Thừa 12	4191211776 ✓	4.4	4.4	1			
22	CROSS DOCKING - C	4224	WIN VTU 1481 đườ	4191267728 ✓	6.2	6.2	1			
22	CROSS DOCKING - C	4297	WIN VTU 40 Đồ Lưc	4191248303 ✓	9.8	9.8	1			
22	CROSS DOCKING - C	4459	WIN CTO 18 đườ	4191206314 ✓	5.2	5.2	1			
22	CROSS DOCKING - C	4549	WM+ AGG 268/4 và	4191217882 ✓	3.9	3.9	1			
22	CROSS DOCKING - C	4557	WM+ TGG 203 Lý T	4191267515 ✓	3.8	3.8	1			
22	CROSS DOCKING - C	4562	WM+ AGG 244-245	4191214197 ✓	4.7	4.7	1			
22	CROSS DOCKING - C	4818	WM+ KGG Lô số F1	4191212842 ✓	5.5	5.5	1			
22	CROSS DOCKING - C	4860	WM+ LAN 10-11-12	4191213578 ✓	4.8	4.8	1			
22	CROSS DOCKING - C	4862	WM+ KGG Lô số D4	4191201725 ✓	3.9	3.9	1			
22	CROSS DOCKING - C	5078	WM+ CTO Thừa 171	4191267328 ✓	3.6	3.6	1			
22	CROSS DOCKING - C	5252	WM+ TGG 42/4 Ngu	4191255229 ✓	4.6	4.6	1			
22	CROSS DOCKING - C	5384	WM+ VTU 83 Nguyễ	4191110334	6.1	6.1	1			
22	CROSS DOCKING - C	5391	WM+ VTU Tổ 3, Ấp	4191110336 ✓	5.1	5.1	1			
22	CROSS DOCKING - C	5404	WM+ LDG 83 Phan	4191111608 ✓	4.6	4.6	1			
22	CROSS DOCKING - C	5529	WM+ KGG 186 -188	4191236993 ✓	4.3	4.3	1			
22	CROSS DOCKING - C	5531	WM+ LAN 320 Quố	4191174669 ✓	3.9	3.9	1			
22	CROSS DOCKING - C	5687	WM+ LDG 35 Hoàn	4191111617 ✓	4.8	4.8	1			
22	CROSS DOCKING - C	5795	WM+ LAN 236A-238	4191211832 ✓	4.2	4.2	1			
22	CROSS DOCKING - C	6317	WM+ VTU 639 Võ T	4191110502 ✓	5.1	5.1	1			
22	CROSS DOCKING - C	6318	WM+ VTU 85 Hai B	4191110503 ✓	4.9	4.9	1			
22	CROSS DOCKING - C	6406	WM+ VTU 31/3 Ấp P	4191110547 ✓	6.0	6.0	1			
22	CROSS DOCKING - C	6490	WM+ LDG 66 Nguyễ	4191111688 ✓	6.1	6.1	1			
22	CROSS DOCKING - C	6515	WM+ AGG 393 -395	4191110608 ✓	4.3	4.3	1			
22	CROSS DOCKING - C	6530	WM+ AGG 107 Ngu	4191110609 ✓	4.6	4.6	1			
22	CROSS DOCKING - C	6537	WM+ AGG 582 Ngu	4191110612 ✓	4.6	4.6	1			
22	CROSS DOCKING - C	6573	WM+ CTO 162/1 Ph	4191254799 ✓	3.9	3.9	1			
22	CROSS DOCKING - C	6590	WIN VTU 764 Đườ	4191061079 ✓	10.5	10.5	1			
22	CROSS DOCKING - C	6616	WM+ AGG 581 Đườ	4191110680 ✓	4.5	4.5	1			
22	CROSS DOCKING - C	6656	WM+ LDG 06/27 Th	4191110682 ✓	5.7	5.7	1			
22	CROSS DOCKING - C	6657	WM+ LDG 32 Thố	4191110683 ✓	4.7	4.7	1			
22	CROSS DOCKING - C	6688	WM+ AGG 191 Thủ	4191110747 ✓	3.9	3.9	1			
22	CROSS DOCKING - C	6691	WM+ AGG 54-56 Ng	4191110749 ✓	4.5	4.5	1			
22	CROSS DOCKING - C	6703	WM+ AGG 342 quố	4191110751 ✓	4.2	4.2	1			

22	CROSS DOCKING - C	6731	WM+ VTU 180-182	4191110794	✓	5.7	5.7	1
22	CROSS DOCKING - C	6759	WM+ AGG Tổ 8, Ấp	4191110796	✓	4.7	4.7	1
22	CROSS DOCKING - C	6799	WM+ AGG Tổ 1, Đ.	4191110798	✓	4.8	4.8	1
22	CROSS DOCKING - C	6825	WM+ LDG 511 - 513	4191110800	✓	5.7	5.7	1
22	CROSS DOCKING - C	6828	WM+ BLU 60 Ninh B	4191110802	✓	4.1	4.1	1
22	CROSS DOCKING - C	6832	WM+ BLU 361 Võ T	4191110875	✓	4.6	4.6	1
22	CROSS DOCKING - C	6841	WM+ BLU 6 Lê Duẩn	4191110877	✓	4.8	4.8	1
22	CROSS DOCKING - C	6932	WIN VTU 238 Đườn	4191210925	✓	3.8	3.8	1
TOTAL:						262.00	262.00	52
GRAND TOTAL:						262.00	262.00	52

SCSVN

**Lưu ý: nhà cung cấp phải niêm phong
thùng hàng khi gửi tới kho lạnh Lineage
Logistics Việt Nam**

Nhà cung cấp/ NVC

(Kí, ghi rõ họ tên và số điện thoại)
Tất cả các thùng hàng đã được kiểm
tra niêm phong



Nguyễn Thị Hiền

BIÊN BẢN NHẬN HÀNG PO-192907

17/06/2026

Khách hàng: VIN-919 WINCOMMERCE- XDCK

Nhà cung cấp: 2003606 NGOC THOM-C

Nhiệt độ yêu cầu:

Giờ xe đến:

Số xe: 59PA-10071

Giờ nhận hàng:

Loại hàng: HÀNG MÁT

Loại xe giao hàng:

Giờ kết thúc: 17/06/2026 13:27:00

Nhiệt độ trong xe ngay khi mở cửa xe:

°C

Nhiệt độ kiện hàng ngẫu nhiên:

°C

Nếu nhiệt độ kiện hàng không đạt yêu cầu thì SCS chỉ nhận hàng, nhà cung cấp hoàn toàn chịu trách nhiệm nếu hư hỏng xảy ra trong quá trình vận chuyển:

Tình trạng kiện hàng:

Thùng rách ☐

Hư hỏng ☐

Mùi hôi ☐

Bẩn ☐

Đồng ý ☐ Không đồng ý ☐

Móp méo ☐ Ướt, chảy nước ☐

Mã hàng	Tên hàng	Mã kho	Tên kho	Số SO	Nhận hàng thực tế					Ghi chú
					Net(kgs)	Gross	Thùng	Khay2.5	Khay1.6	
22	CROSS DOCKING - C	1540	WM Ninh Thuận	4191245696	✓	6.0	6.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	1548	WM Biên Hòa	4191326598	✓	8.3	8.3	1		
22	CROSS DOCKING - C	1591	WM Long Thành	4191268831	✓	5.8	5.8	1		
22	CROSS DOCKING - C	2AHS	WM+ BTN 135 Nguy	4191225162	✓	5.5	5.5	1		
22	CROSS DOCKING - C	2BQN	WM+ DNI 55 Võ Vă	4191109780		4.7	4.7	1		
22	CROSS DOCKING - C	2BS6	WM+ DNI 49 Nguyễn	4191109781	✓	6.0	6.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	2BU6	WM+ DNI 02 Hai Bà	4191109782	✓	5.2	5.2	1		
22	CROSS DOCKING - C	5650	WM+ DNI 123 đườn	4191110398	✓	6.0	6.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	5733	WM+ DNI 18 Hùng	4191110399	✓	5.0	5.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	5781	WM+ DNI 518 Bình	4191110401	✓	5.7	5.7	1		
22	CROSS DOCKING - C	6105	WM+ DNI 27 Lê Duấ	4191110448	✓	4.7	4.7	1		
22	CROSS DOCKING - C	6151	WM+ DNI 1062 Tỉnh	4191110451	✓	6.0	6.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	6187	WM+ DNI 55/7 Phạm	4191110452	✓	4.8	4.8	1		
22	CROSS DOCKING - C	6211	WM+DNI 258 Hoàn	4191110495	✓	7.2	7.2	1		
22	CROSS DOCKING - C	6260	WM+ DNI 60 Yên Th	4191110500	✓	6.0	6.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	6474	WM+ DNI 291 Lý Th	4191110552	✓	5.1	5.1	1		
22	CROSS DOCKING - C	6504	WM+ DNI 02 Khu dâ	4191110606	✓	5.7	5.7	1		
22	CROSS DOCKING - C	6531	WM+ DNI 21 Khố	4191110610	✓	6.0	6.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	6567	WM+ DNI 1823 Ấp 5	4191110675	✓	6.0	6.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	6597	WM+ DNI 1461 QL	4191110677	✓	6.0	6.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	6701	WM+ DNI 322 Tỉnh I	4191110750	✓	6.0	6.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	6729	WM+ DNI 301 Bắc S	4191110752	✓	6.0	6.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	6851	WM+ BDG 107 KP.	4191110879	✓	5.7	5.7	1		
22	CROSS DOCKING - C	6931	WM+ DNI 19 Phan	4191110883	✓	6.0	6.0	1		
TOTAL:						139.40	139.40	24		
GRAND TOTAL:						139.40	139.40	24		

SCSVN

Lưu ý: nhà cung cấp phải niêm phong
thùng hàng khi gửi tới kho lạnh Lineage
Logistics Việt Nam

Nhà cung cấp/ NVC

(Kí, ghi rõ họ tên và số điện thoại)
Tất cả các thùng hàng đã được kiểm
tra niêm phong

Lineage
CÔNG TY TNHH EMERGENT GOLD VIỆT NAM
Số 1A Đường số 6, KCN Sóng Thần I, Phường Dĩ An
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
Tel: 02743-737689
Email: vn-sonathan.vinmart@onelineage.com

Nguyễn Thi Hien

ĐĂNG

(H)

BIÊN BẢN NHẬN HÀNG PO-192954

18/06/2026

Khách hàng: VIN-919 WINCOMMERCE- XDCK

Nhà cung cấp: 2003606 NGOC THOM-C

Nhiệt độ yêu cầu:

Giờ xe đến:

Loại hàng: HÀNG MÁT

Số xe:

Giờ nhận hàng:

Loại xe giao hàng:

Nhiệt độ trong xe ngay khi mở cửa xe:

°C

Nhiệt độ kiện hàng ngẫu nhiên:

°C

Nếu nhiệt độ kiện hàng không đạt yêu cầu thì SCS chỉ nhận hàng, nhà cung cấp hoàn toàn chịu trách nhiệm nếu hư hỏng xảy ra trong quá trình vận chuyển:

Đồng ý ☐ Không đồng ý ☐

Tình trạng kiện hàng: Thùng rách ☐ Hư hỏng ☐ Mùi hôi ☐ Bẩn ☐ Móp méo ☐ Ướt, chảy nước ☐

Mã hàng	Tên hàng	Mã kho	Tên kho	Số SO	Nhận hàng thực tế					Ghi chú
					Net(kgs)	Gross	Thùng	Khay2.5	Khay1.6	
22	CROSS DOCKING - C	1529	WM Buôn Mê Thuột	4191293026 ✓	4.0	4.0	1			
22	CROSS DOCKING - C	1679	WM Ninh Hòa	4191454955 ✓	4.5	4.5	1			
22	CROSS DOCKING - C	2A33	WM+ KHA 64 Mai X	4191111408 ✓	3.9	3.9	1			
22	CROSS DOCKING - C	2A74	WM+ KHA 11 Phon	4191116108 ✓	3.8	3.8	1			
22	CROSS DOCKING - C	2BQ4	WM+ KHA 45 Nguyễn	4191116116 ✓	3.5	3.5	1			
22	CROSS DOCKING - C	3035	WM+ CTO 1B Trần	4191210375 ✓	5.7	5.7	1			
22	CROSS DOCKING - C	3359	WIN VTU 72A -72B	4191436883 ✓	9.4	9.4	1			
22	CROSS DOCKING - C	3551	WM+ CTO 38 Võ Văn	4191420442 ✓	5.3	5.3	1			
22	CROSS DOCKING - C	4292	WIN CTO 184 Trần	4191338448 ✓	4.0	4.0	1			
22	CROSS DOCKING - C	4466	WM+ KHA 112 Đường	4191111547 ✓	3.5	3.5	1			
22	CROSS DOCKING - C	4576	WM+ AGG 01 Thái	4191219772 ✓	3.6	3.6	1			
22	CROSS DOCKING - C	5839	WIN VTU 55 Võ Trường	4191374282 ✓	4.2	4.2	1			
22	CROSS DOCKING - C	6005	WM+ KHA XH1 Phú	4191111659 ✓	3.4	3.4	1			
22	CROSS DOCKING - C	6657	WM+ LDG 32 Thống	4190988066 ✓	3.8	3.8	1			
TOTAL:					62.60	62.60	14			
GRAND TOTAL:					62.60	62.60	14			

SCSVN

Lưu ý: nhà cung cấp phải niêm phong
thùng hàng khi gửi tới kho lạnh Lineage
Logistics Việt Nam

Nhà cung cấp/ NVC

(Kí, ghi rõ họ tên và số điện thoại)
Tất cả các thùng hàng đã được kiểm
tra niêm phong

Lineage
CÔNG TY TNHH EMERGENT GOLD VIỆT NAM
Số 18, Đường số 6, KCN Sóng Thần I, Phường Dĩ An
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
Tel: 02743-737689
Email: songthan.ops45@onelineage.com

Nguyen Ngoc Tan

Tô Thiệu Thuý

BIÊN BẢN NHẬN HÀNG PO-192988

19/06/2026

Khách hàng: VIN-919 WINCOMMERCE- XDOCK

Nhà cung cấp: 2003606 NGOC THOM-C

Nhiệt độ yêu cầu:

Giờ xe đến:

Loại hàng: HÀNG MÁT

Loại xe giao hàng:

Số xe:

Giờ nhận hàng:

Giờ kết thúc:

Nhiệt độ trong xe ngay khi mở cửa xe:

°C

Nhiệt độ kiện hàng ngẫu nhiên:

°C

Nếu nhiệt độ kiện hàng không đạt yêu cầu thì SCS chỉ nhận hàng, nhà cung cấp hoàn toàn chịu trách nhiệm nếu hư hỏng xảy ra trong quá trình vận chuyển:

Đồng ý ☐ Không đồng ý ☐

Tình trạng kiện hàng: Thùng rách ☐ Hư hỏng ☐ Mùi hôi ☐ Bẩn ☐ Móp méo ☐ Ướt, chảy nước ☐

Mã hàng	Tên hàng	Mã kho	Tên kho	Số SO	Nhận hàng thực tế					Ghi chú
					Net(kgs)	Gross	Thùng	Khay2.5	Khay1.6	
22	CROSS DOCKING - C	1639	WM Sóc Trăng	4191518634 ✓	5.6	5.6	1			
22	CROSS DOCKING - C	4786	WM+ VLG 33/15D P	4191291094 ✓	5.0	5.0	1			
TOTAL:					10.60	10.60	2			
GRAND TOTAL:					10.60	10.60	2			

SCSVN

**Lưu ý: nhà cung cấp phải niêm phong
thùng hàng khi gửi tới kho lạnh Lineage
Logistics Việt Nam**

Nhà cung cấp/ NVC

(Kí, ghi rõ họ tên và số điện thoại)
Tất cả các thùng hàng đã được kiểm
tra niêm phong



Nguyen Ngoc Tan

BIÊN BẢN NHẬN HÀNG PO-193015

20/06/2026

4

Khách hàng: VIN-919 WINCOMMERCE- XDCK

Nhà cung cấp: 2003606 NGOC THOM-C

Loại hàng: HÀNG MÁT

Nhiệt độ yêu cầu:

Giờ xe đến:

Loại xe giao hàng:

Số xe:

Giờ nhận hàng:

Giờ kết thúc:

Nhiệt độ trong xe ngay khi mở cửa xe:

°C

Nhiệt độ kiện hàng ngẫu nhiên:

°C

Nếu nhiệt độ kiện hàng không đạt yêu cầu thì SCS chỉ nhận hàng, nhà cung cấp hoàn toàn chịu trách nhiệm nếu hư hỏng xảy ra trong quá trình vận chuyển:

Đồng ý ☐ Không đồng ý ☐

Tình trạng kiện hàng: Thùng rách ☐ Hư hỏng ☐ Mùi hôi ☐ Bẩn ☐ Móp méo ☐ Ướt, chảy nước ☐

Mã hàng	Tên hàng	Mã kho	Tên kho	Số SO	Nhận hàng thực tế					Ghi chú
					Net(kgs)	Gross	Thùng	Khay2.5	Khay1.6	
22	CROSS DOCKING - C	3099	WM+ KHA 53 Văn Đ	4191586864 ✓	6.8	6.8	1			
22	CROSS DOCKING - C	3604	WM+ TGG 152 Lý T	4191255355 ✓	4.5	4.5	1			
22	CROSS DOCKING - C	4730	WM+ CTO 35 Nguyễn	4191226135 ✓	3.7	3.7	1			
22	CROSS DOCKING - C	5234	WM+ CTO 158 đườn	4191609634 ✓	5.4	5.4	1			
22	CROSS DOCKING - C	6651	WM+ TGG 378 Lê T	4191273539 ✓	3.9	3.9	1			
TOTAL:					24.30	24.30	5			
GRAND TOTAL:					24.30	24.30	5			

SCSVN

Lưu ý: nhà cung cấp phải niêm phong
thùng hàng khi gửi tới kho lạnh Lineage
Logistics Việt Nam

Nhà cung cấp/ NVC

(Kí, ghi rõ họ tên và số điện thoại)
Tất cả các thùng hàng đã được kiểm
tra niêm phong

Nguyen Ngoc Tan



Hàng Mát (C) : Công Ty cổ Phần ITL Logistics tại Miền Trung, Lô X11, đường số 10B, KCN Hòa Khánh mở rộng, Phường Liên Chiểu, Đà Nẵng
 Email Booking: vanlt2@winmart.masangroup.com, vannn@winmart.masangroup.com; ; nhinty2@supra.masangroup.com; ngant5@supra.masangroup.com
 Liên hệ: Mr.Vân (0818736194) . Mr Vân (0901953491) . Ms. Nhi (0905.641.603), MS. Nga (0935.324.372)

THÔNG BÁO GIAO HÀNG

Tên NCC: Công Ty Ngọc Thơm

Số ĐT liên hệ: 0918 42 43 25 anh ngọc

Mã NCC	Tên NCC	Số PO	Ngày dự kiến giao hàng tới kho	Mã CH/ST	Tên CH/ST	Loại hàng (F/C)	Số kiện	Khối lượng (Kg)	Kiểm dịch
2003606	Ngọc Thơm	4191010590	17/6/2026	1383	WMP_Fresh_Miền Trung_Đông_Mát_ITL	C	10	253.1	CÓ KIỂM DỊCH
2003606	Ngọc Thơm	4191111151	17/6/2026	1515	WM GLI Pleiku	C	1	5.4	CÓ KIỂM DỊCH
2003606	Ngọc Thơm	4191155287	17/6/2026	1546	WM VCP DNG Đà Nẵng	C	1	7.5	CÓ KIỂM DỊCH
2003606	Ngọc Thơm	4191126119	17/6/2026	1623	WM VCP QNI Quảng Ngãi	C	1	7.95	CÓ KIỂM DỊCH
2003606	Ngọc Thơm	4191010616	17/6/2026	2A03	WM+ QNM 486 Hùng Vương, Duy Xuyên	C	1	5.35	CÓ KIỂM DỊCH
2003606	Ngọc Thơm	4191010685	17/6/2026	2A82	WM+ QNI Tân An, Nghĩa An	C	1	4.6	CÓ KIỂM DỊCH
2003606	Ngọc Thơm	4191010687	17/6/2026	2A91	WM+ QNI Thu Xà, Tư Nghĩa	C	1	5.4	CÓ KIỂM DỊCH
2003606	Ngọc Thơm	4191010698	17/6/2026	2A96	WM+ GLI 435 Nguyễn Huệ	C	1	3.9	CÓ KIỂM DỊCH
2003606	Ngọc Thơm	4191010709	17/6/2026	2AA7	WM+ QTI 473 Lê Duẩn	C	1	4.2	CÓ KIỂM DỊCH
2003606	Ngọc Thơm	4191010715	17/6/2026	2AAD	WM+ QNM 116 Hùng Vương, Bắc Trà My	C	1	4.35	CÓ KIỂM DỊCH
2003606	Ngọc Thơm	4191010735	17/6/2026	2AAK	WM+ QNM 21 Huỳnh Thúc Kháng	C	1	5.35	CÓ KIỂM DỊCH
2003606	Ngọc Thơm	4191010770	17/6/2026	2AB3	WM+ QNI 482 Nguyễn Nghiêm	C	1	4.4	CÓ KIỂM DỊCH
2003606	Ngọc Thơm	4191010771	17/6/2026	2ABH	WM+ KTM 888 Hùng Vương	C	1	5.3	CÓ KIỂM DỊCH
2003606	Ngọc Thơm	4191010778	17/6/2026	2ABI	WM+ GLI 331 Hùng Vương	C	1	6.3	CÓ KIỂM DỊCH
2003606	Ngọc Thơm	4191010825	17/6/2026	2AD2	WM+ BDH238 -240 Nguyễn Chí Thanh	C	1	7.1	CÓ KIỂM DỊCH
2003606	Ngọc Thơm	4191010943	17/6/2026	2AH5	WM+ QTI Khu phố 3, TT Cửa Việt	C	1	4.15	CÓ KIỂM DỊCH
2003606	Ngọc Thơm	4191010982	17/6/2026	2AI8	WM+ QTI Khu phố An Đức 2, Vĩnh Linh	C	1	5.2	CÓ KIỂM DỊCH
2003606	Ngọc Thơm	4191011008	17/6/2026	2AK9	WM+ GLI 256 Trần Hưng Đạo	C	1	3.9	CÓ KIỂM DỊCH
2003606	Ngọc Thơm	4191011029	17/6/2026	2ALA	WM+ QNI 506 Đường 17/3	C	1	4.9	CÓ KIỂM DỊCH
2003606	Ngọc Thơm	4191011061	17/6/2026	2AMT	WM+ QNI TĐ 491, TBD 15, Thôn An Kỳ	C	1	5.4	CÓ KIỂM DỊCH
2003606	Ngọc Thơm	4191011064	17/6/2026	2AN6	WM+ BDH 488 Quang Trung	C	1	6.7	CÓ KIỂM DỊCH
2003606	Ngọc Thơm	4191011087	17/6/2026	2AOB	WM+ QNM 221 Đường Hồ Chí Minh	C	1	4.65	CÓ KIỂM DỊCH

2003606	Ngọc Thơm	4191011125	17/6/2026	2AOW	WM+ BDH TĐ 1108, TĐĐ 06, Chợ Dầu Cầu	C	1	6.7	CÓ KIỂM DỊCH
2003606	Ngọc Thơm	4191011158	17/6/2026	2APJ	WM+ QNM 98 DH2, KP. Triêm Trung 2	C	1	4.9	CÓ KIỂM DỊCH
2003606	Ngọc Thơm	4191011202	17/6/2026	2AQW	WM+ QNM 41 Hùng Vương	C	1	4.25	CÓ KIỂM DỊCH
2003606	Ngọc Thơm	4191011207	17/6/2026	2AS4	WM+ TTH 70 Đặng Huy Trứ	C	1	4.15	CÓ KIỂM DỊCH
2003606	Ngọc Thơm	4191011236	17/6/2026	2AU5	WM+ GLI 463 - 465 Trần Hưng Đạo, Ay	C	1	5.7	CÓ KIỂM DỊCH
2003606	Ngọc Thơm	4191011242	17/6/2026	2AU8	WM+ TTH 57 Bao Vinh	C	1	4.4	CÓ KIỂM DỊCH
2003606	Ngọc Thơm	4191011289	17/6/2026	2AVN	WM+ BDH Thôn Quy Thuận, Hoài Nhơn	C	1	6.7	CÓ KIỂM DỊCH
2003606	Ngọc Thơm	4191011299	17/6/2026	2AVS	WM+ QNI Thôn Kỳ Tân, Thắng Lợi	C	1	4.3	CÓ KIỂM DỊCH
2003606	Ngọc Thơm	4191011327	17/6/2026	2AW1	WM+ GLI Lô 01 Nguyễn Huệ, Kông Chro	C	1	4.5	CÓ KIỂM DỊCH
2003606	Ngọc Thơm	4191011329	17/6/2026	2AW5	WM+ BDH 79 Phan Trọng Tuệ	C	1	6.7	CÓ KIỂM DỊCH
2003606	Ngọc Thơm	4191011350	17/6/2026	2AWG	WM+ QNM Thôn Vĩnh Bình, Tam Thăng	C	1	4.4	CÓ KIỂM DỊCH
2003606	Ngọc Thơm	4191011359	17/6/2026	2AWR	WM+ QTI 207 Trần Phú	C	1	4.75	CÓ KIỂM DỊCH
2003606	Ngọc Thơm	4191011399	17/6/2026	2AX7	WM+ QNI TĐ 169, TĐĐ 10, Đức Phổ	C	1	4.6	CÓ KIỂM DỊCH
2003606	Ngọc Thơm	4191011404	17/6/2026	2AXI	WM+ QNI An Hòa Bắc, Nghĩa Thắng	C	1	3.9	CÓ KIỂM DỊCH
2003606	Ngọc Thơm	4191011407	17/6/2026	2AXO	WM+ TTH Thế Lại Thượng, Hương Vinh	C	1	5.7	CÓ KIỂM DỊCH
2003606	Ngọc Thơm	4191011408	17/6/2026	2AXQ	WM+ BDH 557 Võ Văn Kiệt	C	1	6.7	CÓ KIỂM DỊCH
2003606	Ngọc Thơm	4191011409	17/6/2026	2AXR	WM+ BDH Tăng Bạt Hổ, Hoài Ân	C	1	6.7	CÓ KIỂM DỊCH
2003606	Ngọc Thơm	4191011427	17/6/2026	2AYG	WM+ QNI Thôn Long Bàn, Tịnh An	C	1	5.4	CÓ KIỂM DỊCH
2003606	Ngọc Thơm	4191011444	17/6/2026	2AZ7	WM+ QNM 82 Phạm Văn Đồng	C	1	4.85	CÓ KIỂM DỊCH
2003606	Ngọc Thơm	4191011449	17/6/2026	2AZN	WM+ BDH KP Ca Công, Hoài Nhơn	C	1	6.7	CÓ KIỂM DỊCH
2003606	Ngọc Thơm	4191011454	17/6/2026	2B16	WM+ QNI Thôn Gia Hòa, Tịnh Long	C	1	4.2	CÓ KIỂM DỊCH
2003606	Ngọc Thơm	4191011488	17/6/2026	2BBM	WM+ QNI Võ Nguyên Giáp, Măng Đen	C	1	7.05	CÓ KIỂM DỊCH
2003606	Ngọc Thơm	4191011544	17/6/2026	2BQ2	WM+ TTH 297 Điện Biên Phủ	C	1	4.05	CÓ KIỂM DỊCH
2003606	Ngọc Thơm	4191011548	17/6/2026	2BQ3	WM+ TTH Thôn 1, Thanh Thủy	C	1	5.3	CÓ KIỂM DỊCH
2003606	Ngọc Thơm	4191011565	17/6/2026	2BRB	WM+ GLI Quang Trung, An Khê	C	1	13.9	CÓ KIỂM DỊCH
2003606	Ngọc Thơm	4191011768	17/6/2026	4899	WM+ GLI 306 CMT8	C	1	5.05	CÓ KIỂM DỊCH
2003606	Ngọc Thơm	4191011829	17/6/2026	5179	WM+ TTH 102 Điện Biên Phủ	C	1	5.25	CÓ KIỂM DỊCH
2003606	Ngọc Thơm	4191011966	17/6/2026	6170	WM+ GLI 04 Trường Sơn, TP Pleiku	C	1	4.3	CÓ KIỂM DỊCH
2003606	Ngọc Thơm	4191011995	17/6/2026	6200	WM+ QTI 163 Trần Hưng Đạo	C	1	4	CÓ KIỂM DỊCH
2003606	Ngọc Thơm	4191012046	17/6/2026	6407	WM+ QNM 101 Huỳnh Ngọc Huệ, Đại Lộc	C	1	4.05	CÓ KIỂM DỊCH

2003606	Ngọc Thơm	4191012054	17/6/2026	6412	WM+ KTM 580 Trần Phú	C	1	4.4	CÓ KIỂM DỊCH
2003606	Ngọc Thơm	4191012074	17/6/2026	6494	WM+ QNM 120 Trần Thủ Độ, Điện Bàn	C	1	4.35	CÓ KIỂM DỊCH
2003606	Ngọc Thơm	4191012198	17/6/2026	6902	WM+ QTI 87 Hùng Vương, Hải Lăng	C	1	4.4	CÓ KIỂM DỊCH
2003606	Ngọc Thơm	4191012212	17/6/2026	6903	WM+ QTI 321 Đường 2/4, Cam Lộ	C	1	5.3	CÓ KIỂM DỊCH
2003606	Ngọc Thơm	4191012226	17/6/2026	6904	WM+ QTI Quốc Lộ 9, Hướng Hoá	C	1	4.05	CÓ KIỂM DỊCH
2003606	Ngọc Thơm	4191012238	17/6/2026	6905	WM+ QTI 101 Hai Bà Trưng, Quảng Trị	C	1	4.2	CÓ KIỂM DỊCH
2003606	Ngọc Thơm	4191012275	17/6/2026	6963	WM+ KTM 112 Hoàng Thị Loan	C	1	4.2	CÓ KIỂM DỊCH
2003606	Ngọc Thơm	4191012298	17/6/2026	6972	WM+ GLI 435 Hùng Vương, Phú Thiện	C	1	4.25	CÓ KIỂM DỊCH
					Tổng		69	563.40	

NCC giao hàng
(Kí ghi rõ họ tên)

Nhà Vận Chuyển
(Kí ghi rõ họ tên)

Kho Nhận hàng
(Kí ghi rõ họ tên)

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NGỌC THƠM
MST: 0309391503
12/14/18 Đường 40, KP. 7, P. Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP. HCM
Nguyễn Thiên Trang

Huỳnh Văn Tú

KHO LẠNH ITL ĐÀ NẴNG
Ngày:.....**16/6/2026**.....
Số lượng:.....**50 + 10**.....
ĐÃ NHẬN HÀNG

Huỳnh Thị Li Vỵ

THÔNG BÁO GIAO HÀNG



Tên Nhà cung cấp: Công ty Ngọc Thơm
 Mã số đơn đặt hàng: 4191010590
 Mã Nhà cung cấp: 2003606
 Ngày giao hàng: 17/06/2026
 Tiêu đề / Cửa hàng: 1383 WMP_Fresh_Miền Trung_Đồng_Mát_ITL

STT	Mã hàng	Mã vạch	Tên hàng	ĐVT	Số lượng giao	Thực nhận	Ghi chú
1	10005984	8938529045856	CHÂN GIÒ MUỐI 300G	TÚI	183	183	
2	10005986	8938529045924	GÀ MUỐI 500G	TÚI	101	101	
3	10005987	8938529045627	TAI HEO MUỐI 200G	TÚI	72	72	
4	10638307	8938529045030	GIÒ TAI LƯỜI XÀO 250G	TÚI	112	112	
5	10638308	8938529045047	MỘC NẤM HƯƠNG 250G	TÚI	63	63	
6	10182351	8938529045139	CHẢ CỐM 300G	TÚI	70	68	
7	10182350	8938529045207	CHẢ NƯỚNG 300G	TÚI	51	51	
8	10182348	8938529045177	GIÒ LỤA 250G	TÚI	105	105	
9	10184167	8938529045917	GÀ XÌ DẦU 500G	TÚI	54	54	
10	10182349	8938529045191	GIÒ SỤN GÀ 250G	TÚI			

Nhà cung cấp
 (Ký và ghi rõ họ tên)

An ninh
 (Ký và ghi rõ họ tên)

Nhân viên nhận hàng
 (Ký và ghi rõ họ tên)

Ngành hàng
 (Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thiên Trang

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
 THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NGỌC THƠM
 MST: 0309391503
 121/418 Đường 49, K2.2, P. Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP. HCM

Nguyễn Thiên Trang

KHO LẠNH ITL ĐÀ NẰNG
 Ngày:
 Số lượng:
 ĐÃ NHẬN HÀNG

Nguyễn Thị Di Vỹ